

## **Bộ luật tố tụng hình sự - Chương XXVIII**

### **Điều 428. Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng**

1. Khi xét thấy có đủ điều kiện áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng theo quy định của Bộ luật hình sự thì Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng. 2. Quyết định áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng có các nội dung chính: a) Số, ngày, tháng, năm; địa điểm ra quyết định; b) Họ tên, chức vụ, chữ ký của người ra quyết định và đóng dấu của cơ quan ra quyết định; c) Lý do, căn cứ ra quyết định; d) Tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự đã áp dụng; đ) Họ tên Điều tra viên hoặc Kiểm sát viên hoặc Thẩm phán được phân công tiến hành hòa giải; e) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi cư trú của bị can, bị cáo; g) Họ tên người bị hại; h) Họ tên những người khác tham gia hòa giải; i) Thời gian, địa điểm, tiến hành hòa giải. 3. Quyết định áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng phải giao cho người dưới 18 tuổi phạm tội, cha mẹ hoặc người đại diện của họ; người bị hại, người đại diện của người bị hại và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tổ chức việc hòa giải tại cộng đồng chậm nhất là 03 ngày trước ngày tiến hành hòa giải. 4. Khi tiến hành hòa giải, Điều tra viên hoặc Kiểm sát viên hoặc Thẩm phán được phân công tiến hành hòa giải phải phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tổ chức việc hòa giải và phải lập biên bản hòa giải. 5. Biên bản hòa giải có các nội dung chính: a) Địa điểm, giờ, ngày, tháng, năm tiến hành hòa giải, thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc; b) Họ tên Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán được phân công tiến hành hòa giải; c) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi cư trú của bị can, bị cáo; d) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi cư trú của người bị hại; đ) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi cư trú của những người khác tham gia hòa giải; e) Các câu hỏi, câu trả lời, lời trình bày của những người tham gia hòa giải; g) Kết quả hòa giải; người dưới 18 tuổi, cha mẹ hoặc người đại diện của người dưới 18 tuổi xin lỗi người bị hại và bồi thường thiệt hại (nếu có); người bị hại, người đại diện của người bị hại đã tự nguyện hòa giải, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự (nếu có); h) Chữ ký của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán hòa giải. 6. Ngay sau khi kết thúc hòa giải, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán tiến hành hòa giải phải đọc lại biên bản cho những người tham gia hòa giải nghe. Nếu có người yêu cầu ghi những sửa đổi, bổ sung thì Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán đã lập biên bản phải ghi những sửa đổi, bổ sung đó vào biên bản và ký xác nhận. Trường hợp không chấp nhận yêu cầu thì phải ghi rõ lý do vào biên bản. Biên bản hòa giải được giao ngay cho những người tham gia hòa giải.